

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH PHÚ
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 03/2019/QĐST-HNGĐ

Thanh Phú, ngày 26 tháng 12 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án thụ lý số: 20/2019/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 12 năm 2019 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Đinh Thị Kim Thoa, sinh năm 1993; ĐKTT: 14/3 ấp TQ, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bến Tre; chỗ ở hiện nay: 284 ấp LH, xã QL, huyện CG, tỉnh Tiền Giang.

- Bị đơn: Anh Phạm Hải Đ, sinh năm 1985, địa chỉ: 14/3 ấp TQ, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 12 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 12 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Đinh Thị Kim T và anh Phạm Hải Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Đinh Thị Kim T và anh Phạm Hải Đ thuận tình ly hôn.

Chị T và anh Đ không yêu cầu cấp dưỡng giữa vợ và chồng khi ly hôn.

- Về con chung: Chị Đinh Thị Kim T được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Phạm Ngọc Hạnh N, sinh ngày 21/4/2019, ghi nhận việc anh Đ không cấp dưỡng nuôi con chung do chị T không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, cha mẹ vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không được ai cản trở. Trên cơ sở lợi ích của con, cha

mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con khi có căn cứ.

- Về tài sản chung: chị T và anh Đ tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

- Về nợ chung: chị T và anh Đ không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: chị T tự nguyện chịu 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0006229 ngày 03 tháng 12 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú. Chị T được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú hoàn lại số tiền 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Thạnh Phú;
- Chi cục THADS huyện Thạnh Phú;
- TAND tỉnh Bến Tre
- UBND Thị trấn Thạnh Phú;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Phan Cẩm Nhung